TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2024/QĐCNTTLH	*Thành phố H, ngày 26 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận ông Nguyễn A và bà Trần Thị W.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn A, sinh ngày 01/01/1981.

- Người bị kiện: Bà Trần Thị W, sinh ngày 01/01/1979.

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm S, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn A và bà Trần Thị W tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn A và bà Trần Thị W thống nhất 02 con chung tên Nguyễn Thị J, sinh ngày 28/01/2002 và Nguyễn Văn K, sinh ngày 15/01/2004, con chung đã trưởng thành, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn A và bà Trần Thị W thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn A và bà Trần Thị W thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp l0uật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS ND Tp.H;
- THA DS Tp.H;
- UBND phường D**;**
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thống